

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/10/2024 của UBND thành phố Hội An)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán 2024	Thực hiện Quý 3 năm 2024	So sánh %		GHI CHÚ
				So với cùng kỳ	So với DT 2024	
A	B	1	2	3	4=2/1	5
	TỔNG CHI NSDP (A+B)	1.340.767	725.866	105,62%	54,14%	
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	1.155.920	599.300	97,58%	51,85%	
I	Chi đầu tư phát triển	568.865	256.530	85,47%	45,10%	
1	Chi đầu tư cho các dự án	560.865	246.530	84,10%	43,96%	
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật					
3	Chi đầu tư phát triển khác	8.000	10.000	142,86%	125,00%	
II	Chi thường xuyên	520.031	342.770	109,16%	65,91%	
	<i>Trong đó:</i>					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	193.565	133.003	112,97%	68,71%	
2	Chi quốc phòng	2.566	4.087	97,41%	159,29%	
3	Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội	3.906	2.050	104,24%	52,50%	
4	Chi sự nghiệp Y tế	531	350	119,05%	65,91%	
5	Chi văn hóa thông tin	36.011	14.917	79,37%	41,42%	
6	Chi phát thanh, truyền hình	2.506	479	93,55%	19,11%	
7	Chi thể dục thể thao	2.216	1.239	79,42%	55,91%	
8	Chi bảo vệ môi trường	6.750	2.001	88,93%	29,64%	
10	Chi các hoạt động kinh tế	136.948	89.481	109,63%	65,34%	
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể	126.788	90.224	113,13%	71,16%	
12	Chi bảo đảm xã hội	3.357	2.138	110,04%	63,69%	
13	Chi sự nghiệp khác	4.887	2.800	82,57%	57,30%	
III	Dự phòng ngân sách	28.911			0.00%	Khi chi thể hiện tại mục chi thường xuyên
IV	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	38.113			0.00%	
V	Chi từ nguồn viện trợ (GTGC)					
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU	184.847	126.566	173,10%	68,47%	
1	Chi đầu tư	33.130	12.716	153,43%	38,38%	
2	Chi thường xuyên	151.717	113.850	175,62%	75,04%	

